**PHỤ LỤC KHUNG NỘI DUNG THIẾT KẾ BÀI DẠY MÔN LỊCH SỬ**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày /8/2025 của Sở GDĐT)*

**I. Sách giáo khoa lớp 10**

Bộ sách giáo khoa Kết nối tri thức với cuộc sống của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam được phê duyệt theo Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 3, lớp 7 và lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên (môn Tiếng Anh sử dụng sách giáo khoa Tiếng Anh 10 Global Success).

**II. Nội dung thiết kế bài dạy**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số tiết PPCT** | **Chủ đề/bài học** | **Số tiết/ bài** | **Yêu cầu cần đạt** | **Ghi chú** |
| **HỌC KÌ I** | | | | |
| **CHỦ ĐỀ 1. LỊCH SỬ VÀ SỬ HỌC** | | | | |
| 1 | **Bài 1:** Hiện thực lịch sử và nhận thức lịch sử | 1 | **Lịch sử:**  - Trình bày được khái niệm lịch sử.  - Phân biệt được hiện thực LS, LS được con người nhận thức.  **Sử học:**  - Giải thích được khái niệm sử học.  - Trình bày được đối tượng nghiên cứu của sử học.  - Nêu được chức năng, nhiệm vụ của sử học. |  |
| 2,3 | **Bài 2:** Tri thức lịch sử và cuộc sống | 2 | - Giải thích được sự cần thiết phải học tập và khám phá lịch sử suốt đời.  - Biết cách sưu tầm, thu thập, xử lí thông tin, sử liệu để học tập, khám phá lịch sử.  - Vận dụng kiến thức, bài học LS để giải thích những vấn đề thời sự trong nước và thế giới, những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống(ở mức độ đơn giản).  - Quan tâm, yêu thích và tham gia các hoạt động tìm hiểu lịch sử, văn hoá của dân tộc Việt Nam và thế giới. |  |
| **CHỦ ĐỀ 2. VAI TRÒ CỦA SỬ HỌC** | | | | |
| 4,5 | **Bài 3:** Vai trò của Sử học | 2 | ***Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản VH, di sản TN***  - Nêu được mối quan hệ giữa sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá và di sản thiên nhiên.  - Có ý thức vận động các bạn và mọi người ở xung quanh cùng tham gia bảo vệ các di sản văn hoá và di sản thiên nhiên ở địa phương.  ***Sử học với sự phát triển du lịch***  - Giải thích được vai trò của lịch sử và văn hoá đối với sự phát triển du lịch.  - Nêu được tác động của du lịch với công tác bảo tồn di tích lịch sử, văn hoá.. |  |
| **CHỦ ĐỀ 3. MỘT SỐ NỀN VĂN MINH THẾ GIỚI THỜI KÌ CỔ - TRUNG ĐẠI** | | | | |
| 6,7,8 | **Bài 4:** Khái niệm văn minh. Một số nền văn minh phương Đông thời kì Cổ-Trung đại | 3 | - Giải thích được khái niệm văn minh.  - Phân biệt được khái niệm văn minh, văn hoá.  **Văn minh Ai Cập**  - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các nền văn minh cổ đại phương Đông.  - Nêu được thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Ai Cập về chữ viết, khoa học tự nhiên, kiến trúc, điêu khắc  **Văn minh Trung Hoa**  - Nêu được thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Trung Hoa về chữ viết, văn học nghệ thuật, sử học, khoa học tự nhiên, y học, thiên văn học, lịch pháp, tư tưởng, tôn giáo.  **Văn minh Ấn Độ**  - Nêu được những thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Ấn Độ về chữ viết, văn học nghệ thuật, khoa học tự nhiên, tư tưởng, tôn giáo. |  |
| 9 | Thực hành lịch sử | 1 | - Giới thiệu được một trong những thành tựu tiêu biểu của nền văn minh phương Đông, phương Tây thời cổ - trung đại.  - Góp phần hình thành năng lực tự học- tự chủ, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp - hợp tác; phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, … |  |
| 10,11,12 | **Bài 5:** Một số nền văn minh phương Tây thời kì Cổ-Trung đại | 3 | **Văn minh Hy Lạp - La Mã**  - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các nền văn minh phương Tây thời cổ - trung đại.  - Nêu được những thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Hy Lạp - La Mã về chữ viết, thiên văn học, lịch pháp, văn học, nghệ thuật, khoa học tự nhiên, tư tưởng, tôn giáo, thể thao.  **Văn minh thời Phục hưng**  - Nêu được những thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh thời Phục hưng về tư tưởng, văn học, nghệ thuật, khoa học kĩ thuật, thiên văn học. |  |
| **CHỦ ĐỀ 4. CÁC CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP TRONG LỊCH SỬ THẾ GIỚI** | | | | |
| 13,14,15 | **Bài 6:** Các cuộc cách mạng công nghiệp thời cận đại | 3 | - Biết cách sưu tầm và sử dụng một số tư liệu để tìm hiểu về các cuộc cách mạng công nghiệp.  - Nếu được thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.  - Nêu được những thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ hai.  - Nêu được ý nghĩa của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và lần thứ hai về kinh tế, xã hội, văn hoá. |  |
| 16,17 | Thực hành lịch sử | 2 | - Giới thiệu được một trong những thành tựu tiêu biểu của các cuộc cách mạng công nghiệp trong lịch sử.  - Góp phần hình thành năng lực tự học- tự chủ, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp - hợp tác; phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực… |  |
| 18 | **Kiểm tra, đánh**  **giá giữa kì I** | 1 | - Nắm được phần kiến thức lịch sử đã học từ bài 1 đến bài 6 theo 4 cấp độ (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao).  - Rèn luyện cho học sinh kĩ năng làm bài kiểm tra, kĩ năng phân tích, đánh giá sự kiện, liên hệ thực tiễn.  - Rèn luyện cho học sinh kĩ năng trình bày vấn đề lịch sử.  - Vận dụng các kiến thức đã học để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm khách quan, TN(đúng – sai), tự luận bao gồm 4 mức độ nhận thức: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao.  - Giáo dục cho HS có thái độ nghiêm túc, tự giác trong việc học và làm bài kiểm tra. |  |
| 19,20,21 | **Bài 7**: Các cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại. | 3 | - Nêu được những thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba.  - Nêu được những thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.  - Nêu được ý nghĩa của Cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư về kinh tế, xã hội, văn hoá.  - Có thái độ trân trọng những thành quả của cuộc cách mạng công nghiệp đối với sự phát triển của lịch sử.  - Vận dụng được những hiểu biết về tác động hai mặt của Cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư để tuân thủ những quy định của pháp luật trong cách thức giao tiếp trên Internet, mạng xã hội. |  |
| **CHỦ ĐỀ 5. VĂN MINH ĐÔNG NAM Á THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI** | | | | |
| 22,23 | **Bài 8**: Hành trình phát triển và thành tựu của văn minh Đông Nam Á thời Cổ - Trung đại. | 2 | ***Hành trình phát triển***  - Biết cách sưu tầm và sử dụng một số tư liệu để tìm hiểu về lịch sử văn minh Đông Nam Á.  - Trình bày được các thời kì phát triển của văn minh ĐNA.  ***Một số thành tựu tiêu biểu***  - Nêu được một số thành tựu tiêu biểu của văn minh Đông Nam Á về tôn giáo và tín ngưỡng, văn tự và văn học, kiến trúc và điêu khắc.  - Biết trân trọng giá trị trường tồn của các di sản văn minh Đông Nam Á, tham gia bảo tồn các di sản văn minh Đông Nam Á nói chung và ở Việt Nam nói riêng. |  |
| 24,25 | Thực hành lịch sử | 2 | - Giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu của các nền văn minh ĐNA.  - Góp phần hình thành năng lực tự học- tự chủ, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp - hợp tác; phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, … |  |
| 26 | **Kiểm tra, đánh**  **giá cuối HK I** | 1 | - Nắm được phần kiến thức lịch sử đã học từ bài 1 đến bài 8 theo 4 cấp độ (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao).  - Rèn luyện cho HS kĩ năng làm bài kiểm tra, kĩ năng phân tích, đánh giá sự kiện, liên hệ thực tiễn.  - Vận dụng các kiến thức đã học để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm khách quan, TN(đúng – sai), tự luận bao gồm 4 mức độ nhận thức: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao.  - Giáo dục cho HS có thái độ nghiêm túc, tự giác trong việc học và làm bài kiểm tra. |  |